

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

—————o0o—————

VĂN BẢN XÁC NHẬN TÀI SẢN CHUNG CỦA VỢ CHỒNG

Hôm nay, ngày.... tháng.... năm...., tại...

– Chúng tôi gồm:

Họ và tên chồng: Ông Nguyễn Văn A

Sinh ngày:

Số chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân:..... Ngày cấp nơi cấp

Hộ khẩu thường trú: số nhà.....Thị trấn.....huyện.....tỉnh.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Họ và tên vợ: Bà Nguyễn Thị B

Sinh ngày:.....

Số chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân:..... Ngày cấp nơi cấp

Hộ khẩu thường trú: ...

Chỗ ở hiện tại:.....

Vợ chồng chúng tôi đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số.....được ủy ban nhân dân Thị trấn..... cấp ngày.....tháng.....năm.....

Chúng tôi hiện là vợ chồng hợp pháp theo quy định của pháp luật, Hôm nay, ngày.....tháng..... năm....., hai vợ chồng chúng tôi cùng tự nguyện lập và ký

văn bản xác nhận về tài sản chung của vợ chồng theo những nội dung cụ thể dưới đây:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN XÁC NHẬN

Tài sản xác nhận trong Văn bản là:

1. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại:

Thửa đất số.....

Tờ bản đồ số.....

Diện tích:.....

Tại địa chỉ:.....

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số....., do cấp ngày...../...../.....

2. Chiếc xe ô tô Volvo màu trắng, đã được đăng ký vào ngày..... Mang biển số.....

3. Chiếc xe máy Lead màu đỏ, mang biển số..... đã được đăng ký vào ngày....

ĐIỀU 2: NỘI DUNG XÁC NHẬN

Chúng tôi xác nhận:

1. Tất cả những tài sản được liệt kê tại văn bản này là tài sản chung của vợ chồng.

2. Các tài sản riêng còn lại không được thỏa thuận bằng văn bản này vẫn là tài sản riêng của mỗi người (vợ hoặc chồng).

ĐIỀU 3: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Chúng tôi chịu trách nhiệm trước Pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

– Những thông tin về nhân thân và tài sản nêu trong Văn bản này là đúng sự thật.

– Văn bản xác nhận tài sản này được lập hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc và không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào. Văn bản sẽ bị vô hiệu nếu có cơ sở xác định việc lập văn bản này bị ép buộc, đe dọa, gian dối hoặc nhằm trốn tránh nghĩa vụ về tài sản;

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Chúng tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc lập và ký văn bản này;

Việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ văn bản này phải có sự thỏa thuận của cả hai bên và phải được công chứng tại.....;

Chúng tôi đã tự đọc toàn bộ văn bản, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Văn bản và ký vào Văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hiệu lực của văn bản này được tính từ thời điểm ký và công chứng.

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA GIAO KẾT

Họ và tên chồng

Họ và tên vợ

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN